

Hải Phòng, ngày 24 tháng 9 năm 2026

THỨ	NGÀY	CƠ SỞ 1: PHƯỜNG LÊ CHÂN													
		K26 A02 (P.Quyên) KTBT	K43 B06 (C.Long) MTTQ+KNLĐ	K43 B03 (M.Thanh) KNLĐ+QLNN	K43 B01 (K.Anh) KNLĐ	K43 B05 (V.Long) MTTQ	K26 A04 (Quỳnh) TH	K26 B01 (Cương) TH+KTCT	K26 B02 (P.Mai) LSD	K26 A03 (L.Nguyên) ĐPH	A243 K30 (Đ.Mai) KTBT	A244 K30 (P.Thanh) KTBT	K26 A05 (Như) HCM+LSD	K26 B03 (Xoa) QLNN+KNLĐ	
HAI	5	CHÀO CỜ, SINH HOẠT DƯỚI CỜ TOÀN TRƯỜNG								T:B2 (Hoa-Hằng)					
BA	6		MT B5 (Đào)	B4 (Thắng)	T:B5 (Thắng)		B3 (Ánh-Lộc)	TH T:B8 (Đ.Hạnh-Ánh)					HCM B6 (V.Xuân-Đ.Mai)		
TU	7		B6 (C.Long)	B6 (Cương)			S:B3 (Ánh-Lộc) C:B4 (N.Hà-Chung)		T:B2 (Hoa-Hằng)				B6 (Đ.Mai-V.Xuân)		
NĂM	8	S:Thi KTBT (Phượng)	KN B1 (N.Hạnh)	B5 (Thắng)	T:B6 (Cương)		B4 (N.Hà-Chung)	T:B8 (Đ.Hạnh-Ánh)		S:Thi ĐPH (Mận)	B13 (P.Xuân)		LS B1 (Hằng-Dung)		
SÁU	9		S:B1 (N.Hạnh) C:B2 (Trang)	S:Thi QLNN (T.Vân) C:Tự n/c		B1 (K.Anh)	B5 (Công-Toán)				B15 (Phượng)		S:B1 (Hằng-Dung) C:B2 (Dung-Hằng)		
BÃY	10				S:B6 (Cương) C:B7 (Chính)	B2 (H.Anh)		KT B1 (Thoa-M.Thanh)				B11 (L.Liên)		QL S:B8 (P.Xuân-Phượng) C:B9 (Trà-Phượng)	
CN	11								S:B2 (Hoa-Hằng) C:B3 (Dung-Hoa)			B10 (Chính)		S:B9 (Trà-Phượng) KN C:B1 (Thảo-N.Mai)	
		K76.B19 (L.Quyên) CCLCT		K43 B02 (Huyền) LSD+KNLĐ	K43 B01 (K.Anh) KNLĐ	K43 B05 (V.Long) MTTQ+XDD	K26 A04 (Quỳnh) TH+KTCT	K26 B01 (Cương) KTCT+TH	K26 B02 (P.Mai) LSD+HCM		A243 K30 (Đ.Mai) ĐPH+KTBT	A244 K30 (P.Thanh) KTBT	K26 A05 (Như) LSD	K26 B03 (Xoa) KNLĐ+QLNN	
HAI	12	Học "Kinh tế phát triển"					TH C:B5 (Công-Toán)		T:B3 (Dung-Hoa)				C:B2 (L.Nguyên-Xoa)		
BA	13	Học "Kinh tế phát triển"		LS S:B4 (Dung) KN C:B1 (Q.Liên)	T:B7 (Chính)		B6 (Toán-Lộc)	T:B1 (Thoa-M.Thanh)					B2 (L.Nguyên-Hoa)		
TU	14	Học "Kinh tế phát triển"		B1 (Q.Liên)			B7 (Chung-Ánh)		T:B4 (Hằng-Hoa)				B3 (Hoa-Nguyên)		
NĂM	15	Học "Kinh tế phát triển"		B2 (Trang)	T:B8 (Q.Liên)		B8 (Đ.Hạnh-L.Nga)	T:B2 (M.Thanh-Thoa)			ĐPH B1 (Xoa)		B4 (Dung-Hoa)		
SÁU	16	S: Báo cáo chuyên đề C:Thi GTLBOL		B3 (N.Hạnh)		B3 (C.Long)	KT B1 (H.Hà-N.Nga)				S:Thi KTBT (Trà) C:Tự n/c		S:B4 (Hoa-L.Nguyên) C:Thi HCM (N.Hà)		
BÃY	17				S:B8 (Q.Liên) C:B9 (T.Vân)	S:Thi XDD (C.Long) C:Tự n/c		S:Thi TH (M.Thanh) C:Tự n/c				B13 (P.Xuân)		B1 (Thảo-Mai)	
CN	18								S:Thi HCM (Hương) C:Tự n/c			Tự n/c		Tự n/c	
		K26 A02 (P.Quyên) THI TỐT NGHIỆP	K43 B06 (C.Long) KNLĐ+MTTQ	K43 B03 (M.Thanh) KNLĐ	K43 B01 (K.Anh) KNLĐ	K43 B05 (V.Long) MTTQ	K26 A04 (Quỳnh) KTCT+TH	K26 B01 (Cương) KTCT	K26 B02 (P.Mai) LSD	K26 A03 (L.Nguyên) THI TỐT NGHIỆP	A243 K30 (Đ.Mai) ĐPH	A244 K30 (P.Thanh) KTBT+ĐPH	K26 A05 (Như) ĐL+LSD	K26 B03 (Xoa) KNLĐ	
HAI	19						C:B1 (H.Hà-N.Nga)		T:B4 (Dung-Hằng)				C:B1 (Thủy-Tứ)		
BA	20		S:B3 (Trang) C:B3 (N.Hạnh)	B7 (Chính)	T:B9 (T.Vân)		B2 (M.Thanh-Đ.Mai)	T:B2 (M.Thanh-Thoa)					B1 (Thủy-Tứ)		
TU	21		S:B3 (N.Hạnh) C:B4 (Thắng)	B8 (Q.Liên)			B2 (M.Thanh-Đ.Mai)		T:B4 (Hoa-Hằng)				B2 (Thủy-Đ.Minh)		
NĂM	22	S:THI KTCT C:THI ĐL	S:B4 (Thắng) C:B5 (Thắng)	B9 (T.Vân)	T:B10 (Phượng)		S:B2 (M.Thanh-Đ.Mai) C:B3 (Thoa-M.Thanh)	T:B2 (M.Thanh-Thoa)		S:THI HCM C:THI LSD	B2 (HT.Phú)		S:B2 (Thủy-Đ.Minh) C:B3 (T.Nguyên-H.Anh)		
SÁU	23	S:THI QLNN	S:B5 (Thắng) C:Thi MTTQ (Hoa)	B11 (Huyền)		B4 (Đào)	S:Thi TH (Ánh) C:Tự n/c			S:THI KNLĐ	B3 (Thảo)		S:B3 (T.Nguyên-H.Anh) C:Thi LSD (Hiền)		
BÃY	24				S:B10 (Phượng) C:B11 (Huyền)	B5 (Đào)		B2 (M.Thanh-Thoa)				BT B15 (Phượng)		B2 (N.Mai-Trang)	
CN	25								S:B4 (Hoa-Dung) C:Tự n/c			ĐPH B1 (Xoa)		B3 (Phượng-N.Hạnh)	
				K43 B02 (Huyền) KNLĐ+LSD	K43 B01 (K.Anh) KNLĐ+KTBT	K43 B05 (V.Long) MTTQ+KTBT	K26 A04 (Quỳnh) KTCT+CNXH	K26 B01 (Cương) KTCT	K26 B02 (P.Mai) NNPL		A243 K30 (Đ.Mai) ĐPH	A244 K30 (P.Thanh) KNLĐ+KTBT	K26 A05 (Như) ĐL	K26 B03 (Xoa) KNLĐ	
HAI	26						KT C:B3 (Thoa-M.Thanh)		T:B1 (P.Liên-Nhàn)				C:B3 (T.Nguyên-H.Anh)		
BA	27			B4 (Thắng)	KN T:B11 (Huyền)		B4 (Đ.Mai-Thoa)	T:B3 (Thoa-M.Thanh)					B4 (Hiền-Mận)		
TU	28			B5 (Thắng)			B5 (N.Nga-Đ.Mai)		T:B1 (P.Liên-Nhàn)				B5 (Mận-Thục)		
NĂM	29			B6 (Cương)	BT T:B2 (Cương)		B6 (Thoa-M.Thanh)	T:B3 (Thoa-M.Thanh)			B4 (P.Thanh)		B6 (Thục-Mận)		
SÁU	30			S:Thi LSD (Dung) C:Tự n/c		MT B6 (C.Long)	CN B1 (Toán-Lộc)				S:BCCĐ (Quỳnh) C:BCCĐ (L.Quyên)		B7 (Hoa-K.Anh)		
BÃY	31				S:B2 (Cương) C:B3 (Thắng)	BT B7 (N.Hạnh)		B4 (M.Thanh-Thoa)				B2 (HT.Phú)		B4 (Phượng-P.Xuân)	
CN	01/11								B1 (P.Liên-Nhàn)			S:BCCĐ (Quỳnh) C:Thi KTBT (P.Quyên)		B5 (Thắng-Trà)	

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các CNL, các Khoa (2 bản); phòng QLĐT&NCKH (14 bản);
- Lưu VT.

Ghi chú:

- Lớp K26 A04; K26 B01; K26 B02 học theo chương trình TCLLCT ban hành kèm theo QĐ 3305-QĐ/HVCTQG ngày 17/6/2026 của HV CTQG HCM
- Lớp K26 A05; K26 B03 học theo chương trình TCLLCT ban hành kèm theo QĐ 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 của HV CTQG HCM

K/T HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



TS. Nguyễn Thị Hải Hà